

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC BÌNH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HSST

Ngày: 18/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH -TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Minh

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

- **Thư ký phiên tòa:** bà Mai Thị Chiêm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:** ông Tần Đình Thống - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 06/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 06/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2021/HSST-QĐ ngày 20/5/2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Th** (Tên gọi khác: Nghêu) - sinh năm 1999; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố ST 03, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Ph; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

**Nhân thân của bị cáo:**

- Ngày 02/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội: Cướp giật tài sản; chấp hành xong hình phạt ngày 18/6/2017. Ngày 30/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội: Cướp giật tài sản; chấp hành xong hình phạt ngày 18/4/2019 (02 bản án nêu trên đều xác định: Th phạm tội trong độ tuổi từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi), không coi là có án tích.

- Ngày 19/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại sở điều trị ma túy tỉnh Bình Thuận là 15 tháng, đến nay chưa chấp hành. Ngày 03/8/2020 bị Công an huyện TP xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 03/9/2020 bị Công an huyện TP xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 5.500.000 đồng, về hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ. Chưa chấp hành đóng tiền phạt.

-Ngày 18/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 86/2020/HSST ngày 18/9/2020. Bị bắt giam từ ngày 18/6/2020 hiện đang chấp hành án tại Trại Giam Sông Cái, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:** Đào Thị Lệ X - sinh năm 1970; trú tại: thôn TT, xã HT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 05/5/2020, Nguyễn Văn Th điều khiển xe mô tô biển số 86B1-453.73 do bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1974 (là mẹ ruột của Th đứng tên đăng ký chủ sở hữu) đi mua ma túy sử dụng. Khi đi đến Xóm cốt thuộc thị trấn PRC thì Tân Bò Đà (bạn nghiện ma túy cùng với Th) đang đi bộ ngoài đường kêu Th dừng xe lại và hỏi: “Anh Nghêu có làm gì không, chờ em đi tìm kiếm lấy trộm tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng?”, Th trả lời: “ừ tao với mày đi!”. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô biển số 86B1-453.73 chở Tân Bò Đà ngồi phía sau đi theo dọc đường Quốc lộ 1A hướng thị trấn PRC đi Phan Thiết để tìm kiếm nhà nào để tài sản sơ hở thì lấy trộm. Khi đi ngang qua tiệm tạp hóa X Khang của bà Đào Thị Lệ X, Th nhìn thấy bà X đang nằm ngủ trên ghế bố trong tiệm, thì Th nảy sinh ý định đi vào tiệm lấy trộm tài sản. Th dừng xe mô tô biển số 86B1-453.73 lại bên hông tiệm tạp hóa và xuống xe đi bộ vào chỗ bà X đang nằm ngủ, còn Tân Bò Đà đứng chỗ xe mô tô để canh giới. Khi đến chỗ bà X đang nằm ngủ, Th nhìn thấy trên ghế gỗ nhỏ gần dưới chân của bà X có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh nên Th lén lút dùng tay phải lấy điện thoại di động có đặc điểm nêu trên bỏ vào túi quần bên phải, rồi nhanh chóng đi ra đến chỗ Tân Bò Đà và lấy xe mô tô điều khiển chở Tân Bò Đà bỏ chạy về hướng Phan Thiết khoảng 400 mét, đến đoạn đường mở thì Th quay đầu xe lại chở Tân Bò Đà về lại nhà của Th ở khu phố ST 03, thị trấn PRC, huyện TP. Khi về đến nhà, Th lấy điện thoại di động vừa trộm được ra xem thấy còn mới và đẹp, nên Th nói với Tân Bò Đà để điện thoại di động này lại cho Th sử dụng và Tân Bò Đà đồng ý. Th tháo sim ra và đem điện thoại di động này đi cầm thế cho 01 người đàn ông chạy xe ôm (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 200.000 đồng và lấy tiền đưa cho Tân Bò Đà 200.000 đồng, rồi Tân Bò Đà bỏ đi đâu không rõ. Đến khoảng 16 giờ ngày 06/5/2021, Th cầm tiền đi gặp người đàn ông xe ôm trên chuộc lại điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh để sử dụng.

Đến ngày 16/5/2020, Th lấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh bỏ vào trong cốp xe mô tô biển số 86B1-453.73 và điều khiển xe mô tô này đi đến khu vực Nhà hàng tiệc cưới TN thuộc khu phố 06, thị trấn LH, huyện TP, tỉnh Bình Thuận thì bị tai nạn giao thông, Th bỏ xe mô tô biển số 86B1-453.73 lại và rời khỏi hiện trường. Công an huyện TP đến hiện trường tai nạn giao thông để giải quyết vụ việc và kiểm tra trong cốp xe mô tô biển số 86B1-453.73 thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh. Công an huyện TP mời Nguyễn Văn Th đến làm việc, thì Th khai nhận điện thoại di động Samsung Galaxy A30 màu

xanh là do Th trộm cắp như nội dung diễn biến vụ việc nêu trên. Công an huyện TP đã chuyển tin báo tội phạm và bàn giao các tài liệu, tang vật là 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình để xử lý theo thẩm quyền; riêng chiếc xe mô tô biển số 86B1-453.73, Công an huyện TP tạm giữ lại để xem xét xử phạt vi phạm hành chính.

Theo kết luận định giá tài sản số 67/2020/HĐĐG-TTHS ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bắc Bình kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 A35 (32Gb), màu xanh, mua vào tháng 8/2019, bị trộm cắp vào ngày 05/5/2020 tại xã HT:

- Nguyên giá: 4.990.000 đồng/cái. Số lượng: 01 cái. Tỷ lệ sử dụng còn lại: 70%.  
Thành tiền:  $01 \text{ cái} \times 4.990.000 \text{ đồng/cái} \times 70\% = 3.493.000 \text{ đồng}$ .

Tổng cộng là: 3.493.000 đồng (Ba triệu, bốn trăm chín mươi ba ngàn đồng). (BI số: 76)

Tại bản cáo trạng số 33/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 86/2020/HSS ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện TP, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cả 2 bản án là 27 đến 30 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 18/6/2020.

**Lời nói sau cùng của bị cáo:** xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo tại

phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng hơn 13 giờ ngày 05/5/2020 tại thôn TT, xã HT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận do Nguyễn Văn Th len lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 màu xanh của Đào Thị Lệ X trị giá 3.493.000 đồng. Vì vậy, bản cáo trạng số: 33/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là hoàn toàn đúng và có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Th là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thừa biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính tham lam, muốn có tiền mà không do sức lao động của mình làm ra, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ tài sản, bị cáo đã len lút chiếm đoạt tài sản của Đào Thị Lệ X trị giá 3.493.000 đồng. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Th có quá trình hoạt động nhân xấu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

[5] Về tang vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A30, màu xanh; sau khi định giá tài sản, Cơ quan CSĐT đã xử lý giao trả lại cho người bị hại Đào Thị Lệ X là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 86B1-453.73, Công an huyện TP đang tạm giữ để xử phạt vi phạm hành chính, nên trong vụ án này không đề cập giải quyết, là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về người có liên quan:

- Đối với Tân Bồ Đà mà Nguyễn Văn Th khai đi cùng với Th lấy trộm tài sản và người đàn ông xe ôm mà Th cầm chiếc điện thoại do trộm cắp mà có; Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng đến nay không rõ nhân thân lai lịch, nên Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xem xét, xử lý theo quy định pháp luật

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật như đã nhận định trên, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ vào:** khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 56; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

**2. Tuyên bố:** bị cáo Nguyễn Văn Th, phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**

**3. Xử phạt:** bị cáo Nguyễn Văn Th 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 86/2020/HSST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện TP, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cả 2 bản án là **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 18/6/2020.

**4. Án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/6/2021); đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- VKS (tỉnh + huyện);
- Công an huyện
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thạch**